

Số: 1874 /QĐ-CT

Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ Trưởng - Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 111 /TTr-SKHĐT ngày 18/08/2023,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung 04 danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh

vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc (Có phụ lục 01, 02 kèm theo).

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các danh mục TTHC nêu trên, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 04 Danh mục TTHC có số thứ tự 01, 02, 03, 04 tại Phụ lục 1, Quyết định số 397/QĐ-CT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC - VP Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Công thông tin - GTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KS1, KS4 (P -15b)

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Việt Văn

**Phụ lục 01**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CT ngày tháng 08 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

-----

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Thời gian thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi chương trình, dự án kể từ ngày cơ quan chủ trì thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ: Không quá 45 ngày.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc	Trực tiếp hoặc thông quan hệ thống bưu chính	Không	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 19, Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

**Phụ lục 02****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CT ngày tháng 08 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)*

-----

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản 1.008423.000.00.00.H62	Thời gian quyết định đầu tư chương trình, dự án kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư nhận đủ hồ sơ hợp lệ như sau: - Chương trình đầu tư công: Không quá 20 ngày; - Dự án nhóm A: Không quá 15 ngày; - Dự án nhóm B, C: Không quá 10 ngày.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc	Trực tiếp hoặc thông quan hệ thống bưu chính	Không	- Luật Đầu tư công; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 15, Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để	Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc	Trực tiếp hoặc thông quan hệ thống	Không	- Luật đầu tư công; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 16, Phụ lục số II ban hành

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chuẩn bị dự án đầu tư) 2.001991.000.00.00.H62			bưu chính		trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.	kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng 2.002053.000.00.00.H62	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết điều ước quốc tế cụ thể, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc	Trực tiếp hoặc thông quan hệ thống bưu chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật đầu tư công;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.</li> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.</li> </ul>	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 17, Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
4	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm 2.002050.000.00.00.H62	Không có	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc	Trực tiếp hoặc thông quan hệ thống bưu	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật đầu tư công;</li> <li>- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức</li> </ul>	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 18, Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				chính		(ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.	định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư